

BƯỚC PHÁT TRIỂN TRONG NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG VỀ DỰA VÀO NHÂN DÂN ĐỂ XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

NGUYỄN VĂN HÙNG (*)

Tóm tắt: Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng lãnh đạo, đảng duy nhất cầm quyền ở Việt Nam; dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng là chủ trương nhất quán từ khi Đảng ra đời đến nay. Trong điều kiện hiện nay, cần tiếp tục nhận thức sâu sắc và thực hiện triệt để quan điểm “dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng”, bởi đây là cội nguồn sức mạnh của Đảng, là phương thức hiệu quả nhất để ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và đánh bại âm mưu chia rẽ, chống phá của các thế lực thù địch hiện nay.

Từ khóa: Dựa vào Nhân dân; nhận thức; xây dựng Đảng.

Abstract: The Communist Party of Vietnam is the only leading and ruling Party in Vietnam, and relying on the People to build the Party has been a consistent policy since the Party's foundation. Under current circumstances, it is necessary to continue deeply perceiving and thoroughly implementing the viewpoint of "relying on the People to build the Party", since this is the source of the Party's strength, and the most effective method to prevent and repel the degradation of cadres and Party members and defeat existing plots of division and sabotage by hostile forces.

Keywords: Relying on the People; perception; building the Party.

Ngày nhận bài: 02/9/2024 Ngày biên tập: 05/12/2024 Ngày duyệt đăng: 19/02/2025

1. Vị trí, vai trò của Nhân dân đối với công tác xây dựng Đảng

Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁽¹⁾. Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng lãnh đạo, đảng duy nhất cầm quyền ở Việt Nam. Sau gần 40 năm đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁽²⁾. Có được thành tựu to lớn này, một phần quan trọng là do Đảng luôn coi trọng và phát huy vai trò của Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

(*) TS; Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Chủ nghĩa Mác-Lênin khẳng định quần chúng nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử. Quần chúng nhân dân là lực lượng sản xuất cơ bản của xã hội, trực tiếp sản xuất ra của cải vật chất; là chủ thể của các quá trình phát triển kinh tế, chính trị, xã hội và là người sáng tạo ra những giá trị văn hóa, tinh thần như khoa học, văn học, nghệ thuật..., và “chỉ khi nào biểu hiện được đúng ý nguyện của Nhân dân, thì chúng ta mới quản lý nhà nước được. Nếu không, Đảng Cộng sản sẽ không lãnh đạo được giai cấp vô sản, giai cấp vô sản sẽ không lôi cuốn được quần chúng theo mình, và tất cả bộ máy sẽ tan rã”⁽³⁾; “quần chúng lao động ủng hộ chúng ta, sức mạnh của chúng ta là ở đó. Nguồn gốc khiến cho chủ nghĩa cộng sản trên thế giới trở thành vô địch cũng là ở đó”⁽⁴⁾. Do đó, V.I.Lênin yêu cầu: “giai cấp cách mạng, giai cấp vô sản phải bao bọc lấy Đảng”⁽⁵⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Kinh nghiệm trong nước và các nước tỏ cho chúng ta biết: có lực lượng dân chúng việc to

tát mấy, khó khăn mấy làm cũng được. Không có, thì việc gì làm cũng không xong”⁽⁶⁾. Với Đảng, “nếu không có Nhân dân giúp sức, thì Đảng không làm được việc gì hết”⁽⁷⁾. Bởi vậy, “một giây, một phút cũng không thể giảm bớt mối liên hệ giữa ta và dân chúng”⁽⁸⁾.

2. Sự phát triển nhận thức của Đảng về dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam, nên tất yếu Đảng phải dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng. Cương lĩnh đầu tiên tại Hội nghị thành lập Đảng (tháng 02/1930) đã xác định: “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng”⁽⁹⁾. Án Nghị quyết của Trung ương toàn thể đại hội nói về tình hình hiện tại ở Đông Dương và nhiệm vụ cần kíp của Đảng tháng 10/1930 đã nhận định: “Đ.C.S đã bắt đầu thâm nhập vào quần chúng và lãnh đạo quần chúng”⁽¹⁰⁾.

Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam (được Đại hội ĐBTQ lần thứ II của Đảng thông qua tháng 02/1951) đã xác định rõ mục đích và tôn chỉ là: lấy việc phục vụ quần chúng nhân dân làm đường lối hoạt động của Đảng và yêu cầu mỗi đảng viên phải liên hệ chặt chẽ với quần chúng nhân dân, hiểu rõ nguyện vọng, nhu cầu của quần chúng nhân dân để kịp thời giải quyết một cách thích đáng. Đảng phải chống bệnh cô độc, mệnh lệnh, quan liêu, cũng như bệnh theo đuôi quần chúng.

Điều lệ Đảng do Đại hội ĐBTQ lần thứ III của Đảng thông qua tháng 9/1960, phần Cương lĩnh chung đã khẳng định: “Đảng Lao động Việt Nam đi đường lối quần chúng trong mọi hoạt động”⁽¹¹⁾. Đảng xác định: “Mục đích của Đảng không có gì khác là phục vụ lợi ích của giai cấp công nhân và của quần chúng nhân dân và vì cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân do Đảng lãnh đạo, cho nên Đảng và mỗi đảng viên phải quan tâm đến đời sống của quần chúng, phải học hỏi quần chúng, liên hệ chặt chẽ với quần chúng, hòa mình với quần chúng, tin và dựa vào quần chúng, không thể cô độc, tách rời khỏi quần chúng. Đảng phải mau lẹ và

thường xuyên thu thập những nguyện vọng, ý kiến và kinh nghiệm của quần chúng để đề ra chủ trương, chính sách đúng đắn và phát động quần chúng ra sức thực hiện. Bởi vậy, một mặt Đảng phải chống theo đuôi quần chúng, mặt khác phải tích cực chống quan liêu, mệnh lệnh, bao biện làm thay là những biểu hiện xa rời quần chúng, nhất là trong hoàn cảnh Đảng lãnh đạo chính quyền”⁽¹²⁾.

Đại hội ĐBTQ lần thứ IV của Đảng (năm 1976) đã bổ sung vào phần mở đầu của Điều lệ Đảng nội dung: “Đảng Cộng sản Việt Nam liên hệ chặt chẽ với quần chúng... phát huy mọi khả năng sáng tạo của giai cấp công nhân và nhân dân lao động...”⁽¹³⁾. Đồng thời Đảng ta khẳng định: “Đường lối, chính sách của Đảng phải thể hiện ý chí và nguyện vọng chính đáng của nhân dân, Đảng và mỗi đảng viên phải tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, chăm lo đời sống của nhân dân, đi sâu, đi sát quần chúng, tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng làm tròn nghĩa vụ đối với Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đảng kiên quyết đấu tranh chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh, chuyên quyền, độc đoán, xa rời thực tế, xa rời quần chúng. Đảng coi trọng việc tổ chức cho quần chúng góp ý kiến vào đường lối, chính sách của Đảng, tích cực tham gia sinh hoạt chính trị và quản lý nhà nước, góp phần kiểm tra sự hoạt động của tổ chức Đảng và Nhà nước, kiểm tra tư cách của cán bộ, đảng viên. Đảng khuyến khích và hoan nghênh quần chúng phê bình công việc của Đảng, của Nhà nước, phê bình cán bộ, đảng viên và thành khẩn tiếp thu ý kiến phê bình đúng đắn của quần chúng”⁽¹⁴⁾. Đại hội ĐBTQ lần thứ V của Đảng vẫn giữ nguyên nội dung Đảng xây dựng mối liên hệ chặt chẽ với quần chúng như Đại hội ĐBTQ lần IV của Đảng đã nêu.

Đến Đại hội ĐBTQ lần thứ VI (năm 1986), Đảng ta đã tổng kết bài học kinh nghiệm hàng đầu là: “lấy dân làm gốc”. Dân làm gốc, nghĩa là mọi chủ trương, chính sách của Đảng phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và khả năng của Nhân dân, phải khơi dậy được sự đồng tình hưởng ứng của quần chúng. Quan liêu, mệnh lệnh, xa rời quần chúng, đi ngược lại lợi ích của Nhân dân làm suy yếu sức mạnh của Đảng. Nhân dân không chỉ thụ hưởng kết quả

lãnh đạo của Đảng mà còn tham gia xây dựng Đảng, mong muốn Đảng mạnh lên. Đảng nhận thấy: “Trong hoàn cảnh Đảng có sai lầm, khuyết điểm, nhân dân vẫn thiết tha mong đợi Đảng khắc phục sai lầm, đưa đất nước tiến lên. Đảng ta không thể phụ lòng mong đợi đó của nhân dân”⁽¹⁵⁾. Thắng lợi của công cuộc đổi mới không chỉ củng cố, nâng cao niềm tin của Nhân dân, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, mà còn nâng cao trách nhiệm của Nhân dân trong xây dựng Đảng, ủng hộ và bảo vệ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, không chấp nhận đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập”⁽¹⁶⁾.

Đến Đại hội ĐBTQ lần thứ VII (năm 1991), Điều lệ Đảng quy định: “Đảng gắn bó mật thiết với Nhân dân, tôn trọng quyền làm chủ và chịu sự giám sát của Nhân dân”⁽¹⁷⁾. Đại hội ĐBTQ lần thứ VIII và lần thứ IX, Đảng ta bổ sung nội dung: “Dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng”⁽¹⁸⁾. Quan điểm dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng được tiếp tục nhấn mạnh trong Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ X: “... phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng”⁽¹⁹⁾. Đảng ta đã chính thức đưa vào Điều lệ Đảng khóa X nguyên tắc: “Đảng giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân”, đây thực sự là một bước ngoặt, đánh dấu nhận thức mới của Đảng đối với mối quan hệ Đảng với Nhân dân trong tình hình mới. Đến Đại hội ĐBTQ lần thứ XI, nội dung này được sửa đổi là “Đảng gắn bó mật thiết với Nhân dân” và được đưa vào Điều lệ Đảng. Nguyên tắc này là cơ sở chính trị để Đảng dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và Nhân dân có cơ sở để tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XI, Bộ Chính trị khóa XI ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền (kèm theo Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 27/12/2013). Theo quy định, Nhân dân trực tiếp và thông qua Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phản ánh, góp ý đối với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng đã đặt ra yêu cầu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Báo cáo chính trị tại Đại hội đã nhấn mạnh: “Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng”⁽²⁰⁾. Công tác dân vận là nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh, cần nhận thức sâu sắc và làm rõ hơn vai trò, nội dung của công tác dân vận. Để khắc phục quan niệm coi công tác dân vận chỉ là sự vận động một chiều từ phía Đảng tác động tới quần chúng nhân dân, đồng thời để làm rõ vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, ủng hộ và bảo vệ Đảng, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy Đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận; có cơ chế phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới”⁽²¹⁾.

Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XIII của Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” tiếp tục khẳng định vai trò, tầm quan trọng của Nhân dân trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trong các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Kết luận đã xác định: “Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”⁽²²⁾.

Như vậy, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng là chủ trương nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi ra đời đến nay và nội dung “dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng” chính thức được quy định trong Điều lệ Đảng từ Đại hội ĐBTQ lần thứ VIII. Chủ trương này được thể hiện qua nội dung các văn kiện Đại hội Đảng và Hội nghị Trung ương, đặc biệt là Văn kiện Đại hội XIII và Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XIII. Theo đó, chủ trương dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng được thể hiện ngày càng cụ thể hơn qua các nội dung sau:

Thứ nhất, Nhân dân trực tiếp tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Theo đó, Nhân dân trực tiếp phản ánh, góp ý với cấp ủy đảng về công tác cán bộ, các chủ trương, đường lối lớn của Đảng. Nhân dân có quyền góp ý kiến, kiến nghị đối với tổ chức đảng và chính quyền, phát hiện những yếu kém, khuyết điểm của tổ chức và cá nhân cán bộ, đảng viên, nhất là phát hiện những tiêu cực như tham nhũng, lãng phí, “lợi ích nhóm” hoặc Nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng thông qua hoạt động đối thoại, tiếp công dân, tiếp nhận và kịp thời chỉ đạo xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và giải quyết những kiến nghị, phản ánh của Nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Thứ hai, Nhân dân cũng gián tiếp tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng thông qua hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và các đại biểu do dân bầu; thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Nhân dân là người lựa chọn, bầu ra các đại biểu tham gia Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Thông qua hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp mà những tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân đến với nghị trường Quốc hội, Hội đồng nhân dân; những vấn đề Nhân dân quan tâm, bức xúc, những nội dung cần tháo gỡ về mặt cơ chế, chính sách, pháp luật... sẽ được bàn bạc, thảo luận công khai, xử lý phù hợp. Thông qua hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân có thể tham gia giám sát các cơ quan, tổ chức đảng trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình; tham gia giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là những đảng viên có chức vụ, quyền hạn, những người làm ở những lĩnh vực dễ nảy sinh vi phạm. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả nhiều mặt trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ.

Mục đích của Đảng là xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh đã thể hiện rõ sự thống nhất lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc. Vì vậy mà Đảng được Nhân dân yêu thương, giúp đỡ, thừa nhận là

Đảng của chính mình. Điều đó khẳng định dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng là thuộc tính tự nhiên, là bản chất đặc trưng của Đảng, phải trở thành nguyên tắc tổ chức và hoạt động cơ bản của Đảng. Trong điều kiện tình hình thế giới, khu vực có nhiều biến đổi nhanh chóng, khó đoán định, hơn lúc nào hết Đảng cần sự ủng hộ, giúp đỡ của Nhân dân để phát huy sức mạnh toàn dân tộc, phát huy trí tuệ, sức mạnh vô địch ở nơi Nhân dân./.

Ghi chú:

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.622.

(2), (20), (21) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.25, tr.191, tr.91.

(3) V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 45, Nxb Tiến bộ, Mátxcova 1978, tr.134.

(4) V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 39, Nxb Tiến bộ, Mátxcova 1977, tr.257-258.

(5) V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 8, Nxb Tiến bộ, Mátxcova 1979, tr.293.

(6), (7), (8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG -ST, H.2011, tr.335, tr.278, tr.325.

(9), (10) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng Toàn tập*, tập 2, Nxb CTQG -ST, H.1998, tr.4, tr.112.

(11), (12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng Toàn tập*, tập 21, Nxb CTQG-ST, H.2002, tr.780, tr.780-781.

(13), (14) Ban Chấp hành Trung ương, *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV thông qua)*, H.1978, tr.16.

(15) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng Toàn tập*, tập 47, Nxb CTQG-ST, H.2006, tr.362-363.

(16) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.325.

(17) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng Toàn tập*, tập 12, Nxb CTQG-ST, H.2001, tr.254.

(18) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb CTQG-ST, H.2004, tr.6.

(19) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG-ST, H.2006, tr.277.

(22) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.105.